**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2020-2021**

**Môn: Ngữ văn – Lớp 6**

**I. MỤC TIÊU ĐỀ KIỂM TRA**

- Thu thập thông tin, đánh giá mức độ đạt được của quá trình dạy học (từ tuần 1 đến tuần 8) so với yêu cầu đạt chuẩn kiến thức, kĩ năng của chương trình giáo dục.

- Nắm bắt khả năng học tập, mức độ phân hóa về học lực của học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên có kế hoạch dạy học phù hợp với đối tượng học sinh nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Ngữ văn.

**II. HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA**

- Hình thức: Tự luận

- Cách thức: Kiểm tra trên lớp theo đề của trường

**III. THIẾT LẬP MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Lĩnh vực**  **nội dung** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | **Tổng số** |
| **I. Đọc hiểu văn bản**  **- Ngữ liệu**: Văn bản  truyện truyền thuyết hoặc cổ tích.  **- Tiêu chí lựa chọn ngữ liệu**: Đoạn trích văn bản. | - Tên văn bản, thểloại, PTBĐ, Từ và cấu tạo từ tiếng Việt; từ mượn. | - Nghĩa của từ.  - Nội dung, ý nghĩa văn bản/ đoạn trích | - Rút ra bài học;  - Giải quyết tình huống. |  |  |
| *- Số câu*  *- Số điểm*  *- Tỉ lệ* | *3*  *3.0*  *30 %* | *1*  *1.0*  *10%* | *1*  *1.0*  *10 %* |  | **5**  **5.0**  **50%** |
| **II. Tạo lập văn bản** |  |  |  | Tạo lập một bài văn kể chuyện |  |
| *- Số câu*  *- Số điểm*  *- Tỉ lệ* |  |  |  | *1*  *5.0*  *50%* | **1**  **5.0**  **50%** |
| **Tổng số câu**  **Tổng số điểm**  **Tỉ lệ** | **3**  **3.0**  **30%** | **1**  **1.0**  **10%** | **1**  **1.0**  **10%** | **1**  **5.0**  **50%** | **6**  **10.0**  **100%** |

*\* Lưu ý:*

- Trong phần đọc hiểu, tổ ra đề có thể linh hoạt về nội dung kiến thức cần kiểm tra nhưng đề phải phù hợp với nội dung, kế hoạch giáo dục môn học của đơn vị và tuyệt đối tuân thủ số câu, số điểm, tỉ lệ % ở từng mức độ của ma trận.